



Những khái niệm cơ bản



6 nguyên tắc căn bản cần nhớ



5 bước đọc hồ sơ hành vi cơ bản



1 Lịch sử hồ sơ
hành vi DISG

4 Ứng dụng hồ sơ
hành vi DISG

3 Trạng thái xu
hướng hành vi

6 Nguyên tắc
cần phải nhớ

4 Nhóm hành vi
DISG

8 Nhóm hành vi
kết hợp









LEVEL 1



6 NGUYÊN TẮC SỬ DỤNG HỒ SƠ HÀNH VI (Thói quen)



-  Mỗi người đều có cả 4 nhóm xu hướng hành vi
-  Là công cụ đo lường các khía cạnh trong thói quen phản ứng của bạn. Nó không đo lường trí thông minh, năng khiếu, sức khỏe tinh thần hoặc các giá trị.
-  So sánh kết quả với chính mình. Không so sánh với người khác.
-  Hiểu hồ sơ hành vi để thay đổi chính mình và ứng xử với người khác.
-  Mọi kết quả phân tích đều có tính tương đối và có sự thay đổi theo nhận thức.
-  DISG là một công cụ đối thoại, phát triển. Không phải để phán xét và kết luận



ỨNG DỤNG HỒ SƠ HÀNH VI DISG



THẤU HIỂU BẢN THÂN

- Phát huy điểm mạnh
- Hoàn thiện điểm yếu

BÁN HÀNG

- Tìm kiếm khách hàng
- Thu hút khách hàng



PHÁT TRIỂN CÁC MQH

- Kết bạn phù hợp
- Giao tiếp hiệu quả

QUẢN TRỊ NHÂN SỰ

- Tuyển dụng đúng người
- Sắp xếp đúng việc

CHỈ CÓ 2 VIỆC CHÍNH YẾU TRONG CUỘC ĐỜI

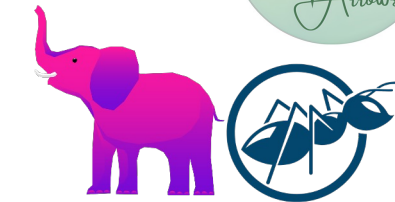


(Thích nói về tương lai)

XU
HƯỚNG

KHẨN CẤP

QUAN TRỌNG



(Thích nói về lịch sử)

XU
HƯỚNG



ĐIỂM MẠNH
(Phát huy)

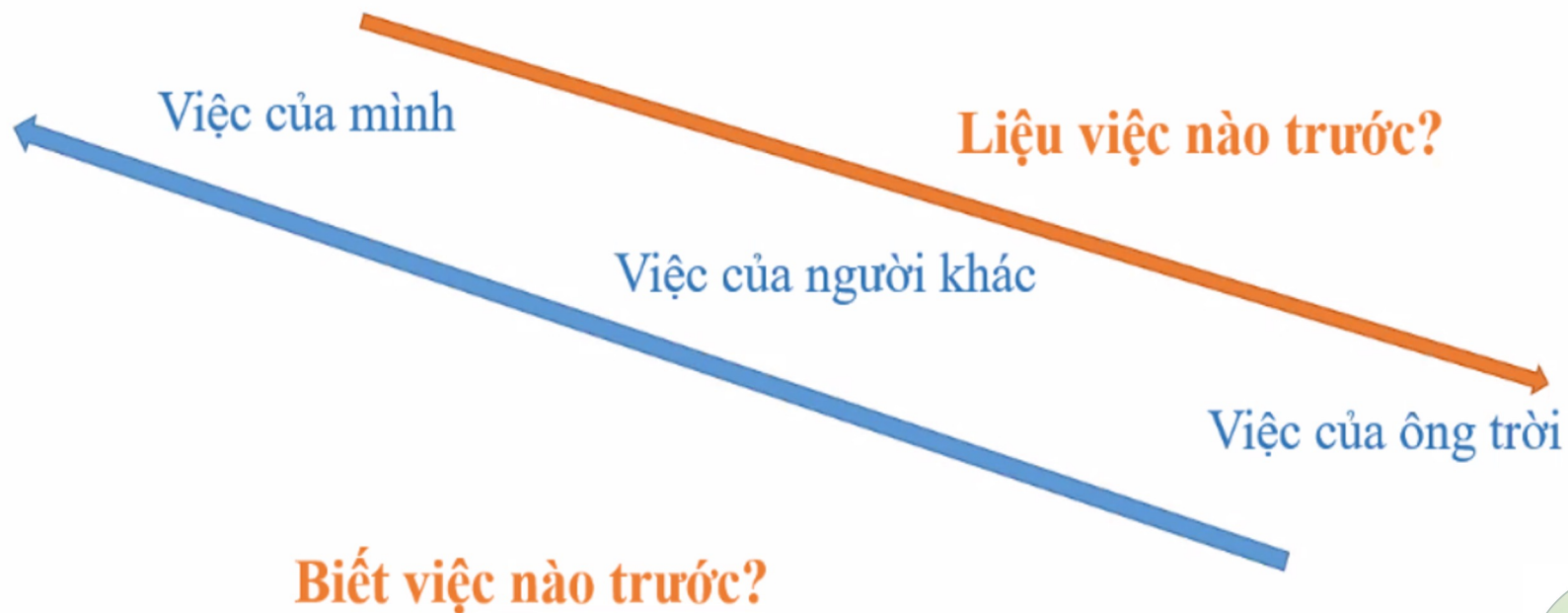
KÉO VỀ HIỆN
TẠI
(CÂN BẰNG)



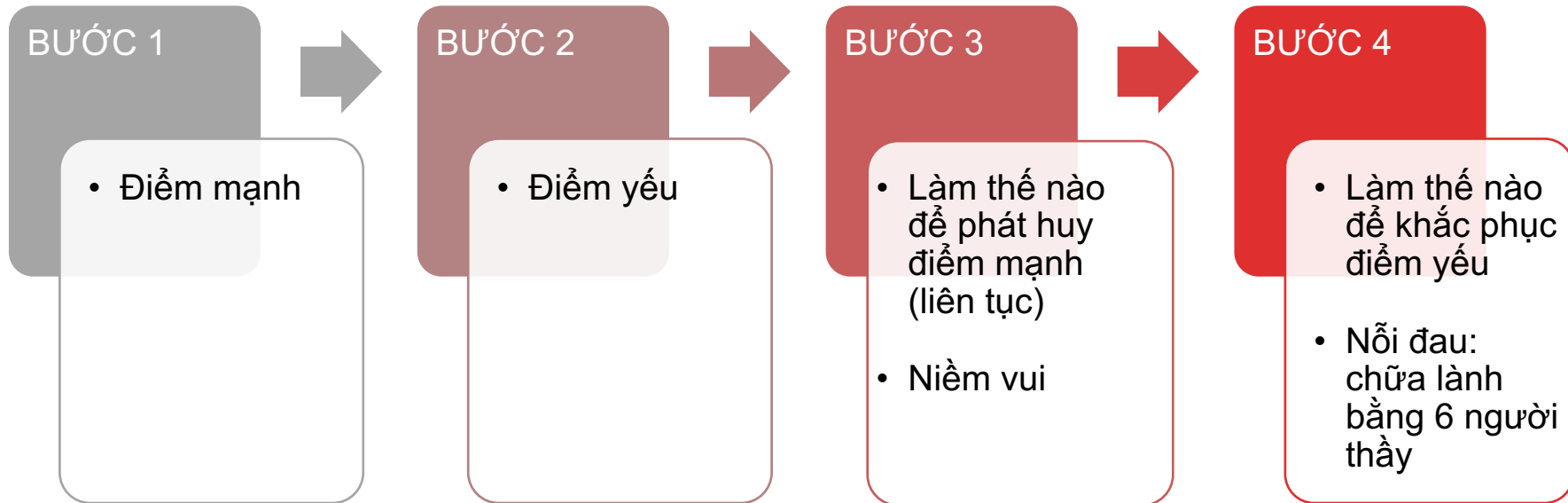
ĐIỂM YẾU
(Hoàn thiện)

Bản chất là 2 mặt của một vấn đề

TRÁCH NHIỆM THUỘC VỀ AI?



MỤC TIÊU THAM VẤN



3 giá trị cần quan tâm khi đọc hồ sơ hành vi

Các điểm có giống nhau không ?

Tập trung xu hướng có giống nhau không ?

Điểm dịch chuyển lớn nhất chính là điểm yếu nhất.



XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ



1. Tập trung xu hướng có giống nhau không ?

TH1: **Giống** Hiểu bản thân, đọc sâu sắc để họ nhận ra vấn đề

TH2: **Không giống** Xét từng trạng thái để nhận định ra vấn đề

2.1. Điểm mạnh: các điểm D,I,S,G giống nhau trong 3 trạng thái

+ 3 điểm cùng thang đo 4-7: Có nguyên tắc trong việc đó

2.2. Điểm mạnh:

+ Hành vi trội nhất trong 3 trạng thái

3.1 Điểm yếu: điểm có sự dịch chuyển lớn nhất chính là điểm yếu

☒ Không quản trị được cảm xúc và thói quen

3.2. Điểm yếu: hành vi thấp nhất trong 3 trạng thái

3 điểm cùng thang đo 1-2: thoải mái, biết nhưng không coi trọng



BIỂU ĐỒ ẢNH HƯỞNG HỒ SƠ HÀNH VI



THỐNG TRỊ

- Nhóm người thủ lĩnh
- Quyết đoán
- Tự tin
- Nhanh nhẹn
- Tiếp cận vấn đề trực diện
- Kiểu người thống trị



ẢNH HƯỞNG

- Nhóm người ảnh hưởng
- Vui tính
- Lạc quan
- Kiểu người bang giao

Công việc



TUÂN THỦ

- Nhóm người tuân thủ
- Độ chất lượng & chính xác
- Tính chuyên môn
- Năng lực cá nhân
- Kiểu người thận trọng



KIÊN ĐỊNH

- Nhóm người chú trọng việc hợp tác
- Chân thành, đáng tin cậy
- Bình tĩnh, kiên nhẫn
- Nhất quán
- Kiểu người hỗ trợ

Hướng ngoại

D

I

G

S

Hướng nội

Đặc trưng 4 xu hướng hành vi



D: Lớn, dài hạn
(Hiệu quả công việc)

- Chiến đấu với bên ngoài, công việc.
- Hệ thống và logic

I: Ngoại giao
(Tập trung con người)

- Ngoại giao, đối ngoại
- Nói chuyện bên ngoài, nhóm lớn
- Gây chú ý (hành vi, hình thể)



**HIỆU QUẢ
CÔNG VIỆC**

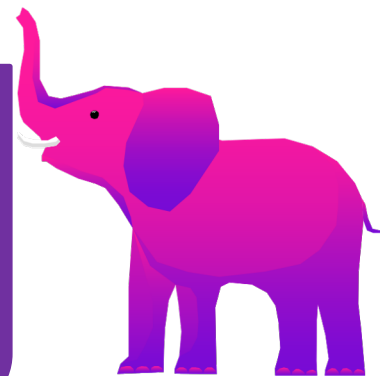
**TẬP TRUNG
CON NGƯỜI**

G: Nhỏ, ngắn hạn
(Hiệu quả công việc)

- Chiến đấu với bên trong, công việc.
- Logic các điểm

S: Hợp tác
(Tập trung con người)

- Đối nội
- Nói chuyện với bên trong, nhóm nhỏ
- Đề cao sự hợp tác hỗ trợ



HƯỚNG NỘI

Đặc điểm: Người hướng nội cảm thấy thư giãn và nhiều năng lượng khi ở trong môi trường yên tĩnh (1 mình hay cùng với bạn bè và những người thân thiết). Họ bị tiêu hao năng lượng và phải gắng sức với những nơi ồn ào, náo nhiệt, xa lạ.

Thích ngồi với 1 hay 2 người thay vì là cả nhóm

Thích biểu đạt bằng cách viết

Thích trò chuyện sâu sắc hơn là xã giao

Lắng nghe giỏi

Thích lớp ít người. Thích học tập ở không gian yên tĩnh không ai làm phiền



HƯỚNG NGOẠI



Người hướng ngoại được tiếp nhận năng lượng tối ưu từ đám đông khi giao tiếp và trải nghiệm với các hoạt động bên ngoài. Họ bị tiêu hao năng lượng và mệt mỏi khi phải trải nghiệm 1 mình với những công việc nhàm chán.

Có xu hướng thích giao lưu, tương tác, quyết đoán, nhiệt tình và rất năng động.

Họ thích hoạt động và sự chủ động, họ luôn lạc quan, thích nghi nhanh chóng với môi trường mới.

Người Hướng Ngoại thích và trở nên tràn đầy sinh lực trong nhóm lớn và nhàm chán khi phải ở 1 mình.



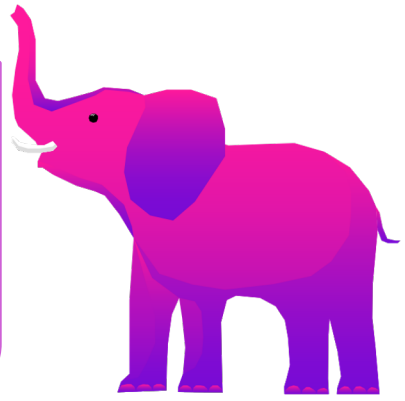
D
HÀNH VI THỐNG
TRỊ

I
HÀNH VI ẢNH
HƯỞNG



G
HÀNH VI TUÂN
THỦ

S
HÀNH VI KIÊN
ĐỊNH



1. NHÓM NGƯỜI THỦ LĨNH - D

**HÀNH VI THỐNG
TRỊ**
Con hổ



ĐIỂM MẠNH

Bám sát mục
tiêu

ĐIỂM YẾU

Nóng tính
Lạnh lùng

Tự lực

Bị chế ngự

MONG MUỐN

LO SỢ



Kiểu người

HÀNH VI THỐNG TRỊ

Mô tả chung

- Sự hiện diện của phong cách này cho thấy cá nhân có *xu hướng đặt trọng tâm vào việc định hình môi trường và vượt qua sự chống đối để đạt được kết quả.*
- Được thúc đẩy bởi chiến thắng, cạnh tranh và thành công. Họ mong muốn được tự lực.
- Họ ưu tiên hành động, chấp nhận thách thức và đạt được kết quả và thường *được mô tả là người trực tiếp và khắt khe, có ý chí mạnh mẽ, có định hướng và quyết tâm*
- Có động lực mạnh mẽ khi được chỉ ra những gì họ có thể làm; đấu tranh để tồn tại; chiếm được sự tôn trọng; thành công; khẳng định bản thân
- Lo ngại sợ bị chế ngự



**HÀNH VI THỐNG
TRỊ
Con hổ**



2. NHÓM NGƯỜI ẢNH HƯỞNG - I

HÀNH VI ẢNH
HƯỞNG
Con khi



ĐIỂM MẠNH

Phát triển mối
quan hệ

Được chấp
nhận

MONG MUỐN

ĐIỂM YẾU

Thiếu tính tổ
chức

Bị tước đoạt

LO SỢ

Kiểu người

HÀNH VI ẢNH HƯỞNG

Mô tả chung

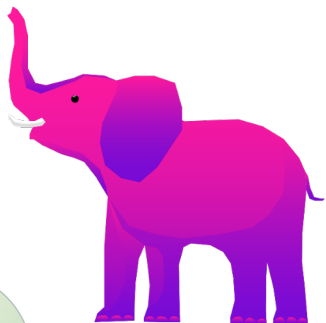
- Sự hiện diện của phong cách này cho thấy cá nhân có *xu hướng đặt trọng tâm vào việc định hình môi trường bằng cách gây ảnh hưởng hoặc thu hút người khác*
- Giúp mọi người hợp tác với nhau để đạt được kết quả
- Được thúc đẩy bởi bởi sự công nhận của xã hội, các hoạt động nhóm và các mối quan hệ. Họ mong muốn được chấp nhận
- Họ ưu tiên hành động, hợp tác và thể hiện sự nhiệt tình và thường được *mô tả là ấm áp, đáng tin cậy, lạc quan, thu hút, nhiệt tình và thuyết phục.*
- Có động lực mạnh mẽ khi được thoải mái với bản thân; hiểu được cảm xúc của người khác; liên quan đến con người; không ngừng tiến lên.
- Lo ngại sợ bị tước đoạt

HÀNH VI ẢNH
HƯỞNG
Con khi



3. NHÓM NGƯỜI KIÊN ĐỊNH - S

HÀNH VI KIÊN
ĐỊNH
Con Voi



ĐIỂM MẠNH

Trung thành
Đáng tin cậy

ĐIỂM YẾU

Ngại sự bất ổn
định

An toàn

Chỉ có một mình

MONG MUỐN

LO SỢ

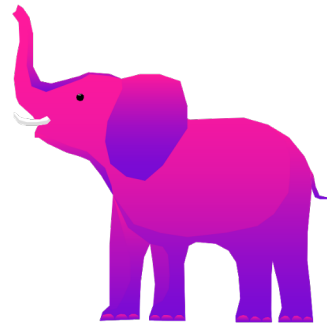
Kiểu người

PHONG CÁCH KIÊN ĐỊNH

Mô tả chung

- Sự hiện diện của phong cách này cho thấy cá nhân có *xu hướng đặt trọng tâm vào việc hợp tác* với những người khác trong hoàn cảnh hiện tại để đạt được kết quả
- Được thúc đẩy bởi sự hợp tác, cơ hội giúp đỡ và sự cảm kích chân thành. Họ mong muốn được an toàn.
- Họ ưu tiên hỗ trợ, hợp tác và duy trì sự ổn định và thường được *mô tả là điềm tĩnh, kiên nhẫn, có thể đoán trước, có chủ ý, ổn định và nhất quán.*
- Có động lực mạnh mẽ khi được bày tỏ tình cảm chân thành, loại bỏ những ý tưởng xung đột, được người khác quan trọng, thiết yếu. điều chỉnh những yêu cầu của họ theo ng khác
- Lo ngại chỉ có một mình

HÀNH VI KIÊN
ĐỊNH
Con Voi



4. NHÓM NGƯỜI TUÂN THỦ - G

HÀNH VI THẬN
TRỌNG
Con kiến



ĐIỂM MẠNH

Tỉ mỉ
Chính xác

ĐIỂM YẾU

Dễ bị cô lập
Quá tải

Sự chính xác

Bị chỉ trích

MONG MUỐN

LO SỢ



Kiểu người

PHONG CÁCH THẬN TRỌNG

Mô tả chung

- Sự hiện diện của phong cách này cho thấy cá nhân có *xu hướng đặt trọng tâm vào việc xem xét những hệ quả của hành động với người khác*. Làm việc tận tâm trong hoàn cảnh hiện tại để đảm bảo chất lượng và độ chính xác.
- Được thúc đẩy bởi các cơ hội để đạt được kiến thức, thể hiện chuyên môn của họ và tạo ra công việc chất lượng. Họ mong muốn sự chính xác.
- Họ ưu tiên đảm bảo độ chính xác, duy trì sự ổn định và các giả định có tính thách thức. *Họ thường được mô tả là cẩn thận, phân tích, có hệ thống, ngoại giao, chính xác và khéo léo*.
- Có động lực mạnh mẽ khi được đối xử công bằng với mọi người; cải thiện thế giới; điều chỉnh vị trí của họ, tránh xa mối đe dọa.
- Lo ngại sợ bị chỉ trích

HÀNH VI THẬN
TRỌNG
Con kiến



8 NHÓM HÀNH VI KẾT HỢP

DG - NGƯỜI THÁCH THỨC

D

GD - NGƯỜI CẦU TOÀN

ID - NGƯỜI CHẤP NHẬN RỦI
RO

I

DI - NGƯỜI TIÊN PHONG

SI - NGƯỜI CỘNG TÁC

S

IS - NGƯỜI HÒA GIẢI

GS - NGƯỜI CÓ TÍNH NỀN
TẢNG

G

SG - NGƯỜI CÓ TÍNH KỸ
THUẬT

NGƯỜI THÁCH THỨC

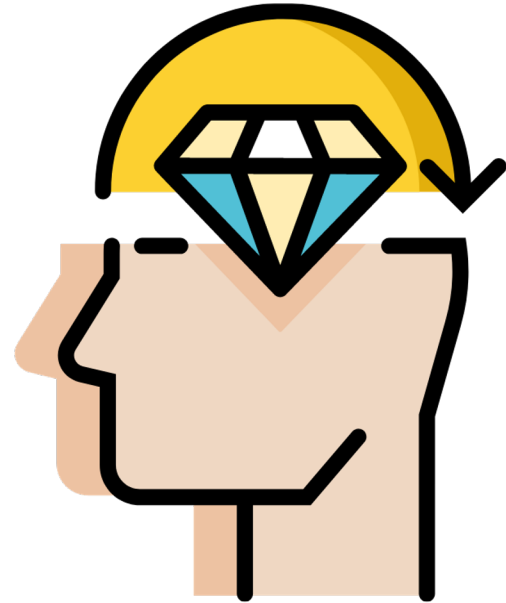
1. Mục tiêu lớn
2. Mong muốn kết quả nhanh chóng
3. Mong muốn sự chính xác, hoàn hảo



NGƯỜI THÁCH THỨC - DG

NGƯỜI CẦU TOÀN

1. Có nhiều ý tưởng bên trong
2. Khát khao vươn lên mạnh mẽ
3. Hành động có xu hướng cực đoan, thiên lệch



NGƯỜI CẦU TOÀN - GD

NGƯỜI TIÊN PHONG

1. Luôn tràn đầy năng lượng
2. Tập trung vào kết quả lớn
3. Hăng hái trong việc dẫn dắt đội nhóm hành động.



NGƯỜI TIÊN PHONG - DI

NGƯỜI CHẤP NHẬN RỦI RO

1. Luôn tràn đầy ý tưởng mới và táo bạo hành động
2. Dẫn dắt hành động dựa trên tính tập thể
3. Hăng hái trong giao tiếp kết nối



NGƯỜI CHẤP NHẬN RỦI RO
- ID

NGƯỜI HÒA GIẢI

1. Luôn sẵn sàng lắng nghe
2. Hăng hái trong giao tiếp kết nối
3. Sẵn sàng hỗ trợ người khác



NGƯỜI HÒA GIẢI - IS

NGƯỜI CỘNG TÁC

1. Tư duy hệ thống mềm dẻo
2. Lấy sự kết nối làm trung tâm
3. Người tràn đầy động lực bên trong



NGƯỜI CỘNG TÁC - SI

NGƯỜI CÓ TÍNH KỸ THUẬT

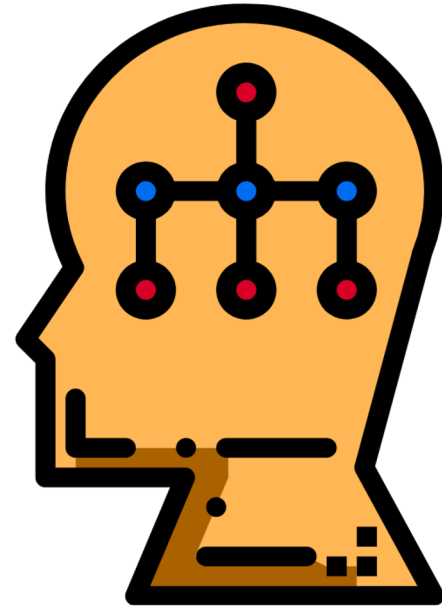
1. Tư duy hệ thống mạnh mẽ
2. Có động lực từ sự thấu rõ bên trong
3. Quan tâm tính tổng quát, bản chất vấn đề.



**NGƯỜI CÓ TÍNH KỸ THUẬT
- SG**

NGƯỜI CÓ TÍNH NỀN TẢNG

1. Xử lý vấn đề có tính tuần tự cao
2. Tìm kiếm sự logic, cầu toàn
3. Quan tâm sự thật, gốc rễ vấn đề



NGƯỜI CÓ TÍNH TƯ DUY
NỀN TẢNG - GS

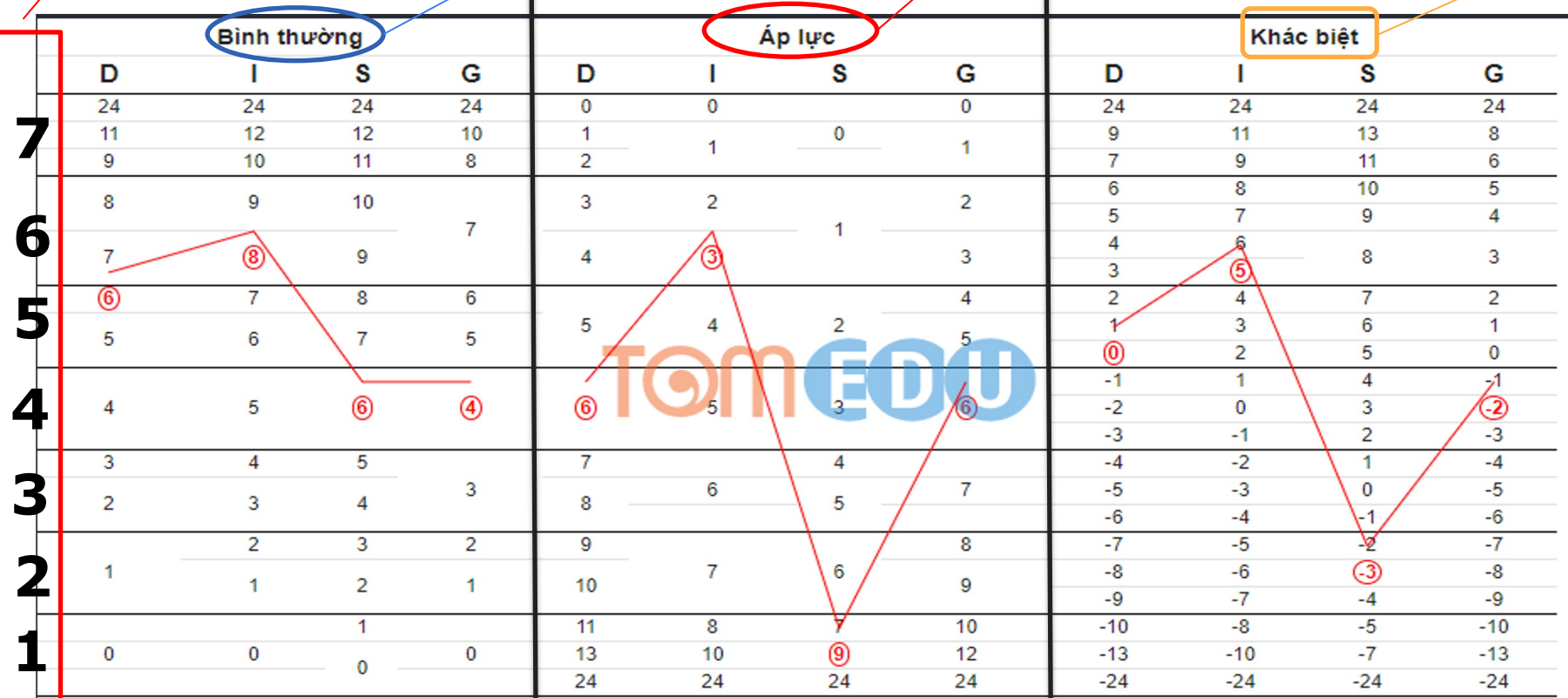
3 BIỂU ĐỒ TRẠNG THÁI XU HƯỚNG HÀNH VI

Cường độ

Vùng an toàn

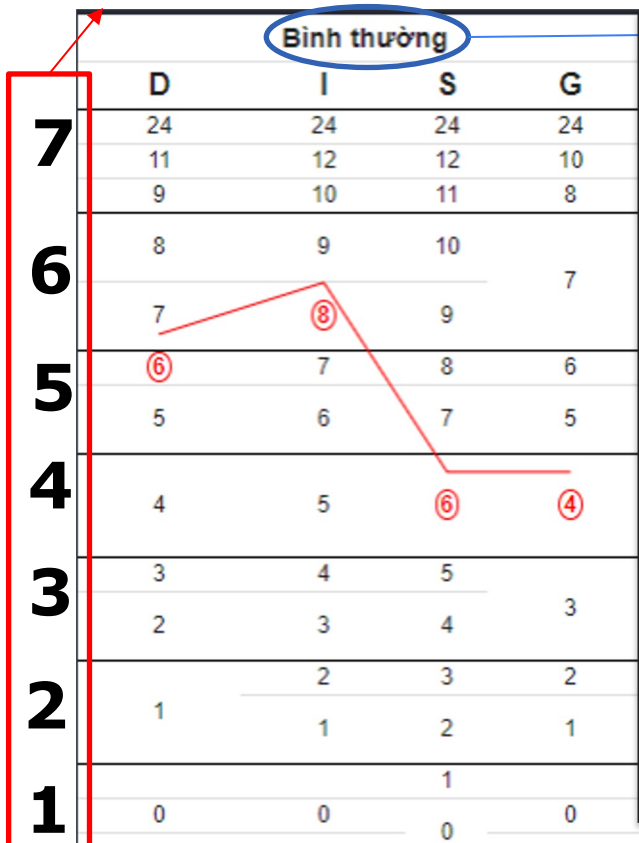
Nỗi sợ

Tâm gương



BIỂU ĐỒ XU HƯỚNG HÀNH VI BÌNH THƯỜNG

Cường độ



Mặt nạ (Bản thân công khai)

Biểu đồ cho thấy là con người bạn kỳ vọng người khác nhìn nhận về mình hoặc môi trường đang muốn bạn cư xử. Thường hành xử theo thói quen, nhiều khi vô thức.

Đồ thị này có thể khá khác với Đồ thị 2 và 3, hoặc khá giống nhau. Gọi đây là "Mặt nạ" vì nó có thể không thể hiện chính xác con người thực sự của bạn.

Biểu đồ này dựa trên các câu trả lời "**giống tôi nhất**" trong đánh giá DISG của một người và có tiềm năng thay đổi lớn nhất.

BIỂU ĐỒ XU HƯỚNG HÀNH VI BÌNH THƯỜNG

Cường độ

Bình thường

7

6

5

4

3

2

1

	D	I	S	G
7	24	24	24	24
	11	12	12	10
	9	10	11	8
6	8	9	10	7
	7	8	9	6
5	6	7	8	5
	5	6	7	4
4	4	5	6	3
	3	4	5	2
3	2	3	4	1
	1	2	3	0
2	1	1	2	0
	0	0	1	0
1	0	0	0	0

Mặt nạ (Bản thân công khai)

Ví dụ: nếu bạn đánh giá một người nào đó và thấy họ có chữ "I" cao hơn đường giữa trong biểu đồ đầu tiên này, nhưng lại nằm dưới đường giữa trong Đồ thị 2 và 3

Người này có thể tin rằng họ được mong đợi được nhìn nhận là người hướng ngoại và có khả năng đối ngoại. Khi thực tế, họ thiên về thực hiện theo nhiệm vụ hoặc thụ động.



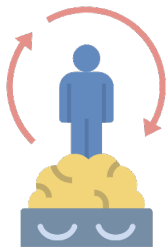
BIỂU ĐỒ XU HƯỚNG HÀNH VI BÌNH THƯỜNG

Cường độ

	D	I	S	G
7	24	24	24	24
	11	12	12	10
	9	10	11	8
6	8	9	10	7
	7	8	9	6
5	6	7	8	5
	5	6	7	5
4	4	5	6	4
	3	4	5	3
3	2	3	4	3
	1	2	3	2
2	1	1	2	1
			1	
1	0	0	0	0

Vùng an toàn

THÓI QUEN



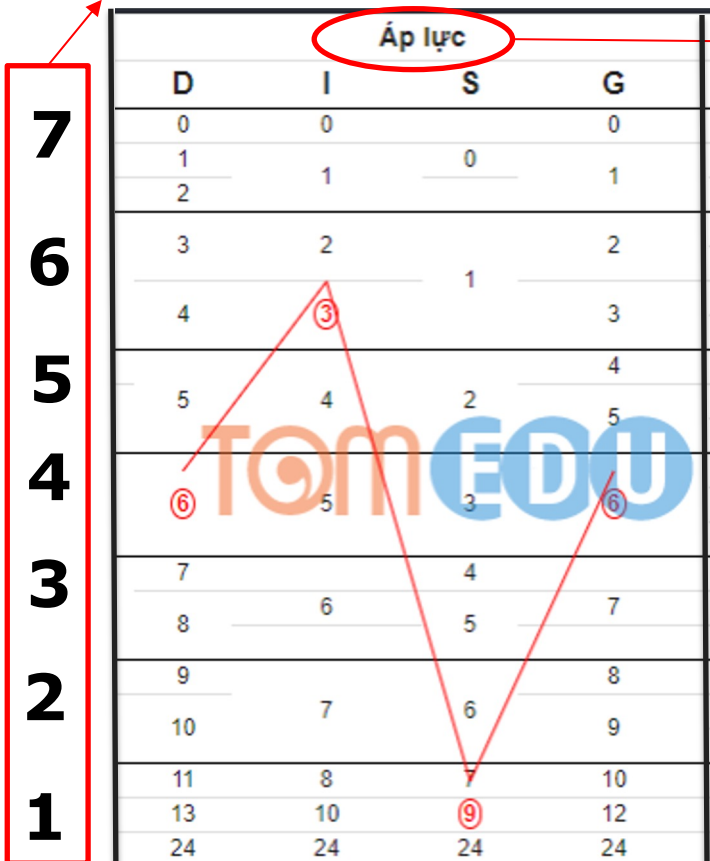
NGHĨ

NÓI

LÀM

BIỂU ĐỒ XU HƯỚNG HÀNH VI ÁP LỰC

Cường độ



Đồ thị 2 - Cốt lõi (Riêng tư)

Biểu đồ đang thể hiện cách hành vi cốt lõi của một người hoặc cách một người cư xử khi bị căng thẳng. Áp lực biểu hiện những chiều sâu, có xu hướng cố gắng nhận thức nhiều hơn về các hành động và lời nói của mình.

Biểu đồ này được gọi là biểu đồ áp lực vì một người có xu hướng quay lại các hành vi cốt lõi của họ dưới áp lực.

Biểu đồ này được tạo ra bởi các câu trả lời **"ít giống tôi nhất"** trong bài đánh giá DISG của một người và có tiềm năng ít có khả năng thay đổi nhất

BIỂU ĐỒ XU HƯỚNG HÀNH VI ÁP LỰC

Cường độ

7

6

5

4

3

2

1

	D	I	S	G
	0	0		0
	1		0	1
	2	1		2
	3	2		3
	4	3	1	4
	5	2		5
	6	5	3	6
	7		4	
	8	6	5	7
	9			8
	10	7	6	9
	11	8	7	10
	13	10	9	12
	24	24	24	24

Áp lực

Đồ thị 2 - Cốt lõi (Riêng tư)

Ví dụ: "S" của một người có thể tăng khá cao trong biểu đồ này khi bị áp lực, cho thấy họ muốn lùi lại một bước, làm mọi thứ chậm lại và đánh giá tình huống trước khi tiếp tục hoặc đưa ra bất kỳ quyết định hấp tấp nào.



BIỂU ĐỒ XU HƯỚNG HÀNH VI ÁP LỰC

Cường độ

7

6

5

4

3

2

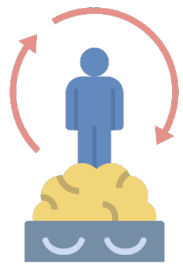
1

	D	I	S	G
	0	0		0
	1	1	0	1
	2	2		2
	3	3	1	3
	4	4	2	4
	5	5	3	5
	6	6	4	6
	7	7	5	7
	8	8	6	8
	9	9	7	9
	10	10	8	10
	11	11	9	11
	12	12	10	12
	13	13	11	13
	14	14	12	14
	15	15	13	15
	16	16	14	16
	17	17	15	17
	18	18	16	18
	19	19	17	19
	20	20	18	20
	21	21	19	21
	22	22	20	22
	23	23	21	23
	24	24	22	24

Áp lực

Nỗi sợ

THÓI QUEN



NGHĨ

NÓI

LÀM

BIỂU ĐỒ XU HƯỚNG HÀNH VI KHÁC BIỆT

Cường độ

Khác biệt

	D	I	S	G
7	24	24	24	24
6	9	11	13	8
5	7	9	11	6
4	6	8	10	5
3	5	7	9	4
2	4	6	8	3
1	3	4	7	2
0	2	3	6	1
-1	1	2	5	0
-2	0	1	4	-1
-3	-1	0	3	-2
-4	-2	-1	2	-3
-5	-3	-2	1	-4
-6	-4	-3	0	-5
-7	-5	-4	-1	-6
-8	-6	-5	-2	-7
-9	-7	-6	-3	-8
-10	-8	-7	-4	-9
-13	-10	-8	-5	-10
-24	-13	-10	-7	-13
	-24	-24	-24	-24

Tấm gương (Nhận thức về bản thân)

Biểu đồ thứ ba là sự cân bằng của biểu đồ thứ nhất và thứ hai và mô tả rõ nhất hành vi tự nhiên của một người

Nó kết hợp cách một người nào đó tin rằng họ được mong đợi sẽ cư xử trong hoàn cảnh hoặc môi trường hiện tại với những hành vi cốt lõi của họ từ những phản ứng đã trải qua trong quá khứ.

Biểu đồ này thể hiện sự tự nhận thức của một người và thể hiện cách **họ giao tiếp** và **cư xử trong phần lớn các tình huống**.

BIỂU ĐỒ XU HƯỚNG HÀNH VI KHÁC BIỆT

Cường độ

Khác biệt

Tám gương (Nhận thức bản thân)

7

6

5

4

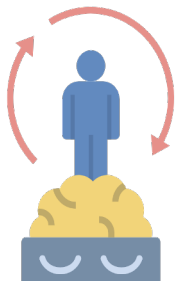
3

2

1

	D	I	S	G
7	24	24	24	24
6	9	11	13	8
5	7	9	11	6
4	6	8	10	5
3	5	7	9	4
2	4	6	8	3
1	3	4	7	2
0	2	3	6	1
-1	1	2	5	0
-2	0	1	4	-1
-3	-1	0	3	-2
-4	-2	-1	2	-3
-5	-3	-2	1	-4
-6	-4	-3	0	-5
-7	-5	-4	-1	-6
-8	-6	-5	-2	-7
-9	-7	-6	-3	-8
-10	-8	-7	-4	-9
-13	-10	-8	-5	-10
-24	-13	-10	-7	-13
-24	-24	-24	-24	-24

THÓI QUEN



NGHĨ

NÓI

LÀM

NGUYÊN TẮC THỂ HIỆN MỨC CƯỜNG ĐỘ



Khi đọc biểu đồ, hãy xem xét biểu đồ xu hướng mà các điểm DISG khác nhau và cường độ khác nhau là một phần trong hành vi tổng thể của một người.

01

02

03

Cường độ thấp của bất kỳ đặc điểm nào (D, I, S hoặc G) bên dưới đường giữa.

Đòi hỏi nhiều năng lượng hơn cho những người có điểm thấp dưới đường giữa để thể hiện các hành vi phổ biến với đặc điểm đó

Những người có D, I, S hoặc G rất thấp dưới đường giữa sẽ *biểu hiện những đặc điểm trái ngược với những người có cường độ cao của những kiểu này.*

Cường độ cao của bất kỳ đặc tính nào (D, I, S hoặc G) phía trên đường giữa

Bất kỳ sức mạnh nào được sử dụng quá mức đều có thể trở thành điểm yếu

05

06

07

7 THANG ĐO BIỂU HIỆN MỨC ĐỘ HÀNH VI - DISG

7	Đòi hỏi	Nhiệt tình	Chu đáo	Cầu kỳ
	Hung hăng	Thích môi trường tập thể	Chắc chắn	Nhiều cố gắng
	Gây gổ	Hấp tấp	Hay giúp đỡ	Thích dữ liệu thực tế
	Thích tranh cãi	Lạc quan	Kiên nhẫn	Chính xác tuyệt đối
	Khắt khe	Thuyết phục	Nhân hậu	Điềm tĩnh
6	Táo bạo	Tình cảm	Trung thành	Có hệ thống
	Quyết đoán	Hài hước	Thanh thản	Chuẩn mực cao
	Độc đoán	Hay nói	Bình thản	Bền bỉ
	Phiêu lưu	Thu hút	Phối hợp nhóm tốt	Óc phân tích
	Mạo hiểm	Có ảnh hưởng	Chan hòa	Đòi hỏi
5	Không mệt mỏi	Hòa đồng	Dễ chịu	Tận lực
	Chiếm ưu thế	Đáng tin cậy	Nhất quán	Nhã nhặn
	Ưa thích rủi ro	Hưởng ngoại	Tinh thần hợp tác	Tập trung
	Cứng rắn	Tự tin	Kiên định	Thận trọng
	Mạnh mẽ	Rộng lượng	Thoải mái	Ngăn nắp
4	Độc lập	Thân thiện	Tính chiếm hữu	Siêng năng
	Quả quyết	Điềm đạm	Bình tĩnh	Khéo léo
	Cạnh tranh	Điều chỉnh	Thận trọng	Tôn trọng
	Quả quyết	Suy xét	Điềm tĩnh	Tự tin
	Tự lập	Lý trí	Cân bằng	Bạo dạn
3	Tính toán rủi ro	Giàu trí tưởng tượng	Hoạt bát	Thư thái
	Ôn hòa	Ngưỡng mộ	Háo hức	Ngoan cố
	Hay chất vấn	Ít nói	Linh hoạt	Cổ chấp
	Khiêm tốn	Đòi hỏi căn cứ	Hay thay đổi	Duy trì
	Bộc trực	Logic	Lịch sự	Trung thành
2	Hòa nhã	Trầm ngâm	Nghị lực	Dè dặt
	Tìm kiếm sự đồng lòng	Bốc đồng	Đồng cảm	Tự phê phán
	Không phô trương	Bí quan	Hay bắt bẻ	Nhút nhát
	Đơn giản	Im lặng	Khoan dung	Hay lảng tránh
	Chuyên tâm	Suy tư	Cân nhắc	Độc đoán
1	Tán thành	Lo lắng	Thiếu kiên nhẫn	Ngoại giao
	Thận trọng	Bất định	Hiểu động	Ngang ngạnh
	Dè dặt	Nghĩ ngờ	Thỏa lòng	Bất trị
	Suy tư	Nhút nhát	Chịu đựng	Hay chằm biếm
	Cân nhắc hay/dờ	Sợ hãi	Tự ti	Bảo thủ



BIỂU HIỆN THẤP

3	Tính toán rủi ro	Giàu trí tưởng tượng	Hoạt bát	Thư thái
	Ôn hòa	Ngưỡng mộ	Háo hức	Ngoan cố
	Hay chất vấn	Ít nói	Linh hoạt	Cổ chấp
	Khiêm tốn	Đòi hỏi căn cứ	Hay thay đổi	Duy trì
	Bộc trực	Logic	Lịch sự	Trung thành
2	Hòa nhã	Trầm ngâm	Nghị lực	Dè dặt
	Tìm kiếm sự đồng lòng	Bốc đồng	Đồng cảm	Tự phê phán
	Không phô trương	Bi quan	Hay bắt bẻ	Nhút nhát
	Đơn giản	Im lặng	Khoan dung	Hay lảng tránh
	Chuyên tâm	Suy tư	Cân nhắc	Độc đoán
1	Tán thành	Lo lắng	Thiếu kiên nhẫn	Ngoại giao
	Thận trọng	Bất định	Hiếu động	Ngang ngạnh
	Dè dặt	Nghi ngờ	Thỏa lòng	Bất trị
	Suy tư	Nhút nhát	Chịu đựng	Hay châm biếm
	Cân nhắc hay/dở	Sợ hãi	Tự ti	Bảo thủ
XU Hướng	Kiểu "D" quá thấp sẽ bị động hơn, tránh đối đầu và chậm ra tay	Điểm "I" quá thấp sẽ thu mình hơn, ít nói và giao tiếp xã hội hơn và có thể gặp khó khăn trong việc xây dựng các mối quan hệ	Chữ "S" rất thấp có thể trở nên dễ thiếu kiên nhẫn và thiếu kiên trì trong những tình huống đòi hỏi một quy trình hoặc thủ tục lặp đi lặp lại	Điểm "G" quá thấp sẽ ít chú ý đến chi tiết hơn và không có đủ thông tin hoặc dữ kiện trước khi đưa ra quyết định

GƯƠNG SOI

XU Hướng	Kiểu D có xu hướng có vẻ quá hung hăng	Kiểu I có xu hướng coi thường việc quản lý thời gian và mục tiêu thay vì thích hòa nhập với xã hội hơn	Kiểu S quá cao sẽ có xu hướng chậm lại và cực kỳ chống lại sự thay đổi	Kiểu G có xu hướng trở nên quá sa lầy vào những chi tiết không cần thiết
--------------------	---	---	---	---

BIỂU HIỆN CAO

7	Đòi hỏi	Nhiệt tình	Chu đáo	Cầu kỳ
	Hung hăng	Thích môi trường tập thể	Chắc chắn	Nhiều cố gắng
	Gây gổ	Hấp tấp	Hay giúp đỡ	Thích dữ liệu thực tế
	Thích tranh cãi	Lạc quan	Kiên nhẫn	Chính xác tuyệt đối
	Khắt khe	Thuyết phục	Nhân hậu	Điềm tĩnh

6	Táo bạo	Tình cảm	Trung thành	Có hệ thống
	Quyết đoán	Hài hước	Thanh thản	Chuẩn mực cao
	Độc đoán	Hay nói	Bình thản	Bền bỉ
	Phiêu lưu	Thu hút	Phối hợp nhóm tốt	Óc phân tích
	Mạo hiểm	Có ảnh hưởng	Chan hòa	Đòi hỏi

5	Không mệt mỏi	Hòa đồng	Dễ chịu	Tận lực
	Chiếm ưu thế	Đáng tin cậy	Nhất quán	Nhả nhặn
	Ưu thích rủi ro	Hướng ngoại	Tinh thần hợp tác	Tập trung
	Cứng rắn	Tự tin	Kiên định	Thận trọng
Mạnh mẽ	Rộng lượng	Thoải mái	Ngăn nắp	

D

I

S

G

Bất kỳ sức mạnh nào được sử dụng quá mức đều có thể trở thành điểm yếu

D

I

S

G

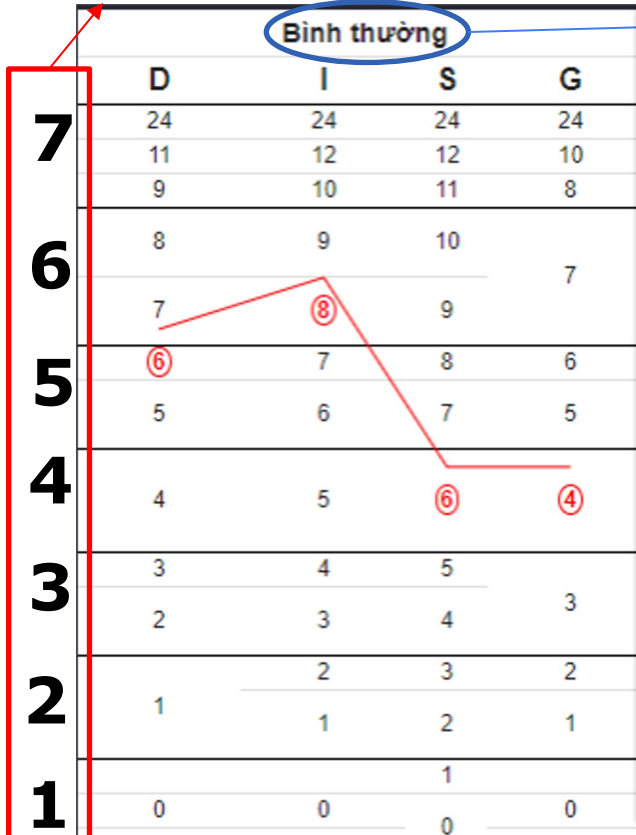
**CÂN
BẰNG**

4	Độc lập	Thân thiện	Tính chiếm hữu	Siêng năng
	Quả quyết	Điềm đạm	Bình tĩnh	Khéo léo
	Cạnh tranh	Điều chỉnh	Thận trọng	Tôn trọng
	Chủ động	Suy xét	Điềm tĩnh	Tự tin
	Tự lập	Lý trí	Cân bằng	Bạo dạn



Mô hình Over Shift Pattern - Trên dòng kẻ

Cường độ



VỊ
TRÍ

BIỂU
HIỆN

DẤU
HIỆU

Over Shift Pattern

Tất cả các điểm DISG phía trên đường giữa Mô hình "Over Shift" có thể là một chỉ báo hiệu suất tốt và nếu được sử dụng trong quá trình tuyển dụng có thể cho thấy dấu hiệu là những người có thành tích cao và khả năng quan sát nhanh.

Biểu đồ thể hiện cường độ cao cho tất cả các phong cách DISG, điều đó cho thấy một người đang sử dụng rất nhiều năng lượng để cố gắng trở thành tất cả mọi thứ trong mắt mọi người

Mặc dù người này có thể làm việc cực kỳ hiệu quả, tuy nhiên mức tiêu hao năng lượng cao này cuối cùng có thể dẫn đến kiệt sức.

Mô hình Under Shift Pattern – Dưới dòng kẻ

Cường độ

	Áp lực			
	D	I	S	G
7	0	0		0
	1		0	1
	2	1		
6	3	2		2
	4		1	
	5	3		3
5	5	4	2	4
	6			5
	7	5		
4	8	6	3	6
	9			8
	10	7		9
3	11	8	7	10
	13	10	9	12
	24	24	24	24

VỊ TRÍ

BIỂU HIỆN

DẤU HIỆU

Under Shift Pattern

Tất cả các điểm DISG bên dưới đường giữa. Mẫu "Under Shift" hoàn toàn ngược lại với over-shift, với tất cả bốn điểm DISG nằm dưới đường giữa

Một người có kiểu hình này sẽ cho thấy mức độ sử dụng năng lượng thấp về tổng thể trong môi trường mà họ được đánh giá

Điều đó có thể cho thấy sự thiếu tự tin, dùng để cảnh báo một người có thể là nhân viên kém do căng thẳng hoặc kỳ vọng không rõ ràng.

Mô hình chuyển tiếp – Tắc kè hoa

Cường độ

Khác biệt

	D	I	S	G
7	24	24	24	24
	9	11	13	8
	7	9	11	6
	6	8	10	5
6	5	7	9	4
	4	6		
	3	5	8	3
	2	4	7	2
5	1	3	6	1
	0	2	5	0
4	-1	1	4	-1
	-2	0	3	-2
	-3	-1	2	-3
	-4	-2	1	-4
3	-5	-3	0	-5
	-6	-4	-1	-6
	-7	-5	-2	-7
2	-8	-6	-3	-8
	-9	-7	-4	-9
	-10	-8	-5	-10
	-13	-10	-7	-13
1	-24	-24	-24	-24

VỊ
TRÍ

BIỂU
HIỆN

DẤU
HIỆU

Mô hình chuyển tiếp – Tắc kè hoa

Tất cả các điểm DISG trên / xung quanh đường giữa Mô hình. Chuyển đổi là khi tất cả các điểm DISG nằm rất chặt chẽ xung quanh đường giữa

Đây không phải là xu hướng cố định hoặc tự nhiên lâu dài của một người, nhưng cho biết một người này thường đang phải trải qua một số loại sự kiện trong cuộc sống, chẳng hạn như thay đổi công việc

Người sở hữu mô hình này có khả năng hòa nhập với các phong cách DISG khác nhau. Họ có được sự thoải mái trong một hoàn cảnh hoặc môi trường mới. Bạn nên đánh giá lại người này một lần nữa trong vòng 6 tháng sau khi họ cảm thấy thoải mái và quen thuộc trong môi trường mới hoặc sự kiện trong đời đã kết thúc.

Mô hình Sai "D"

Cường độ

Bình thường

	D	I	S	G
7	24	24	24	24
	11	12	12	10
	9	10	11	8
6	8	9	10	
	7	8	9	7
	6	7	8	6
5	5	6	7	5
	4	5	6	4
	3	4	5	
3	2	3	4	3
		2	3	2
2	1	1	2	1
			1	
1	0	0	0	0

VỊ TRÍ

BIỂU HIỆN

DẤU HIỆU

MÔ HÌNH "D" ẢO

I, S và G nằm trên đường giữa. Đây là sự kết hợp phong cách độc đáo của chữ I, S và G (theo bất kỳ thứ tự nào) ở trên đường giữa

Mặc dù không dữ dội như kiểu "D" thực sự, nhưng kiểu này có thể hoạt động như một "D" để ứng xử khi tình huống yêu cầu

Điều quan trọng đối với xu hướng hành vi này là phải được đào tạo thích hợp và hiểu rõ ràng về vai trò và kỳ vọng để đưa ra các quyết định rõ ràng, trực tiếp.

Cách tốt nhất và quan trọng nhất để hiểu đề thi DISG là thực hành lập hồ sơ và đánh giá càng nhiều người càng tốt.

Giống như bất cứ thứ gì bạn theo đuổi, nếu bạn muốn trở nên giỏi giang, bạn phải luyện tập. Hãy bắt đầu với những người bạn biết trước. Bởi vì bạn đã biết họ, các biểu đồ sẽ không chỉ cho bạn thấy những gì bạn có thể đã biết thông qua hành vi quan sát được, mà còn có thể tiết lộ điều gì đó thú vị mà bạn chưa biết...

Chẳng hạn như một trong những mẫu đặc biệt được đề cập ở trên. Mọi thứ bạn cần biết đều có trong báo cáo DISG, từ cường độ của các đặc điểm DISG đến cách họ giao tiếp và các xu hướng về cách họ có thể giao tiếp với những người có phong cách khác nhau

Tập luyện giúp trở nên hoàn hảo hơn !

Hãy bắt đầu từ những điều nhỏ nhất. Bước chân đầu tiên bao giờ cũng là những bước chân khó khăn nhất.



THIẾT KẾ GIẢI PHÁP



Vùng an toàn là gì ?

Vùng an toàn là một trạng thái thỏa mãn về mặt cảm xúc, mà trong đó một người cảm thấy thoải mái và quen thuộc với môi trường sống xung quanh họ.

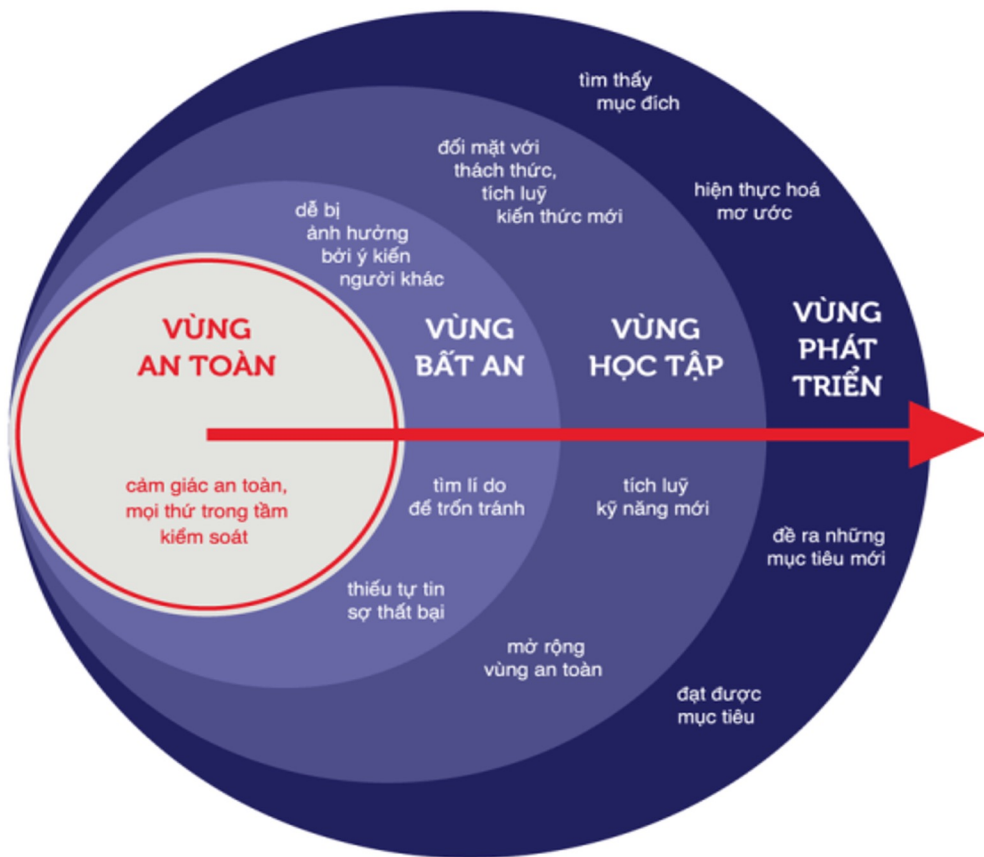




Bạn luôn muốn thoát khỏi vùng an toàn nhưng lại không biết bắt đầu từ đâu, đó là bởi bước đi đầu tiên luôn là bước đi khó khăn nhất.

LỢI ÍCH KHI MỞ RỘNG VÙNG AN TOÀN ?





**LÀM THẾ NÀO ĐỂ
VƯỢT QUA VÙNG
AN TOÀN CỦA
BẢN THÂN ?**

Đi qua hành trình: See – Be – Do - Have



See: Nhìn, quan sát, xem, nhận ra □ Học tập

Be: Hình dung, thấu hiểu

Do: Làm, hành động, đúng – đủ - đều

Have: Có, đạt được

Đặc trưng 4 xu hướng hành vi



D: Lớn, dài hạn
(Hiệu quả công việc)

- Chiến đấu với bên ngoài, công việc.
- Hệ thống và logic

I: Ngoại giao
(Tập trung con người)

- Ngoại giao, đối ngoại
- Nói chuyện bên ngoài, nhóm lớn
- Gây chú ý (hành vi, hình thể)

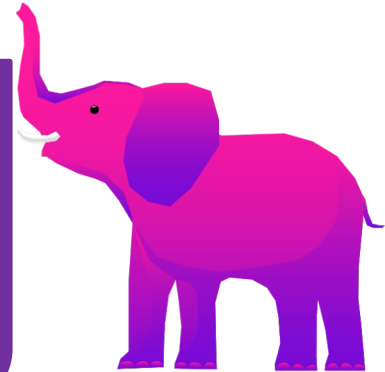


G: Nhỏ, ngắn hạn
(Hiệu quả công việc)

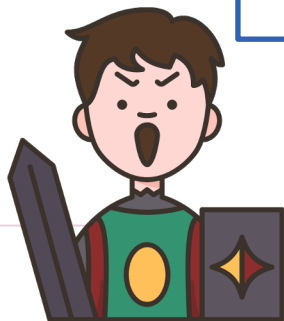
- Chiến đấu với bên trong, công việc.
- Logic các điểm

S: Hợp tác
(Tập trung con người)

- Đối nội
- Nói chuyện với bên trong, nhóm nhỏ
- Đề cao sự hợp tác hỗ trợ



Dục tốc bất đạt



Bám sát mục
tiêu

Khả năng chiến
đấu

**HÀNH VI THỐNG
TRỊ
Con hổ**

See: Nhìn, quan sát, xem, nhận ra nhanh



Cường độ

Bình thường

	D	I	S	G
7	24	24	24	24
6	11	12	12	10
5	9	10	11	8
4	8	9	10	
3	7	8	9	7
2	6	7	8	6
1	5	6	7	5
0	4	5	6	4
	3	4	5	
	2	3	4	3
	1	2	3	2
	1	2	3	1
	0		1	
	0	0	0	0

D cao (Mục tiêu: chiến đấu bên ngoài, công việc. Logic và hệ thống)

Nóng tính: nhìn gần, ngắn hạn

Hỏi mục tiêu trung hạn (3-5 năm tới)

Mục tiêu: cho họ chậm lại

Cường độ

7

6

5

4

3

2

1

Bình thường			
D	I	S	G
24	24	24	24
11	12	12	10
9	10	11	8
8	9	10	
7	8	9	7
6	7	8	6
5	6	7	5
4	5	6	4
3	4	5	
2	3	4	3
1	2	3	2
	1	2	1
	0	1	0
	0	0	0

D thấp (Mục tiêu: chiến đấu bên ngoài, công việc. Logic và hệ thống)

Không có mục tiêu cụ thể: mục tiêu chung chung

Thiết lập mục tiêu ngắn hạn: Từ giờ đến Tết
 Tính bằng quý / năm.

Mục tiêu: giúp họ rõ ràng, chi tiết những thứ ngắn hạn

Nhận trách nhiệm và thiết kế mục tiêu rõ ràng



Bang giao

Tự do

HÀNH VI ẢNH
HƯỞNG
Con khi



Be: Là một người lạc quan, tích cực
Hình dung tưởng tượng mông lung, dài ra dễ bị
xa rời mục tiêu

Cường độ

Bình thường

	D	I	S	G
	24	24	24	24
7	11	12	12	10
	9	10	11	8
8		9	10	
6	7	8	9	7
	6	7	8	6
5	5	6	7	5
4	4	5	6	4
	3	4	5	
3	2	3	4	3
		2	3	2
2	1	1	2	1
			1	
1	0	0	0	0

I cao (Ngoại giao, đối ngoại, nói chuyện nhóm lớn, bên ngoài. Con người)

I cao quá dễ có xu hướng cực đoan

Khó dịch chuyển xuống (thói quen hàng ngày)

Mục tiêu: Cần chậm lại

Cường độ

	Áp lực			
	D	I	S	G
	0	0		0
7	1	1	0	1
	2			2
	3	2		2
6	4	3	1	3
				4
5	5	4	2	5
4	6	5	3	6
3	7	6	4	7
	8		5	
	9			8
2	10	7	6	9
1	11	8	7	10
	13	10	9	12
	24	24	24	24

I thấp (Ngoại giao, đối ngoại, nói chuyện nhóm lớn, bên ngoài. Con người)

Chỉ học được từ xã hội
 Chỉ có môi trường mới tạo ra con người.

Ra chỗ cộng đồng nói chuyện, chỗ đông vui
 Tìm nhóm nhỏ, lạ, theo điểm mạnh của mình

Đầu tiên hơi mệt, dần sẽ quen
 Chuẩn bị, dự báo sẵn các tính huống

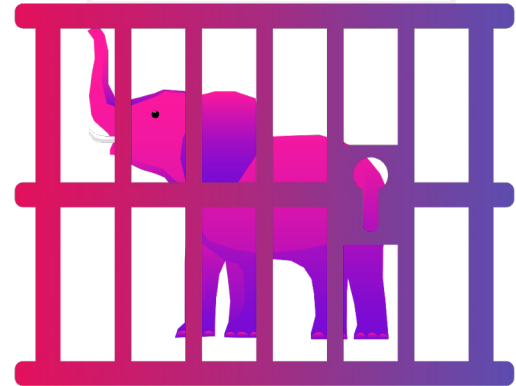
Thiết kế mục tiêu rõ ràng, dứt khoát, có thời hạn



Tính giúp đỡ

Sự đều đặn

HÀNH VI KIÊN
ĐỊNH
Con Voi



Do: Quá tập trung tư duy về bản chất

- Quy trình
- Bị cứng, thiếu mềm mại

Cường độ

7

6

5

4

3

2

1

Bình thường

D	I	S	G
24	24	24	24
11	12	12	10
9	10	11	8
8	9	10	
7	8	9	7
6	7	8	6
5	6	7	5
4	5	6	4
3	4	5	
2	3	4	3
1	2	3	2
	1	2	1
		1	
0	0	0	0

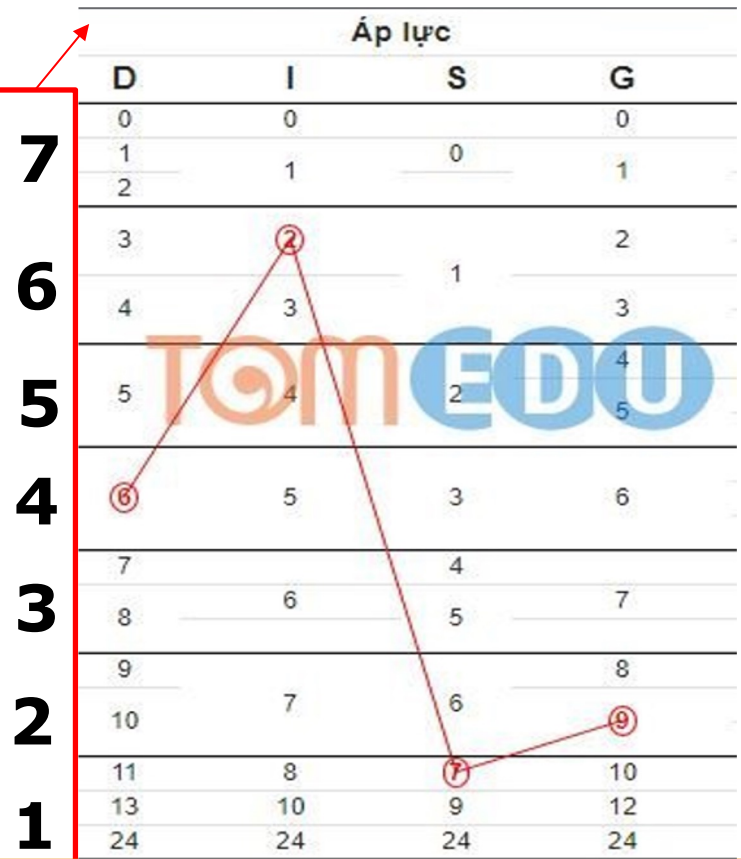
S cao (Đối nội, nói chuyện nhóm nhỏ, bên trong. Con người)

S cao: lo cho người khác nhiều, quên mất mình
 Cao quá: bao đồng, cả nể.

Phần lớn do mục tiêu không rõ ràng (**tập trung ngắn hạn**)
 Nguyên tắc việc của mình / người khác / ông trời

Mục đích: Thông suốt, thiết lập mục tiêu
Ngắn hạn – Trung hạn – Dài hạn

Cường độ



S thấp (*Đối nội, nói chuyện nhóm nhỏ, bên trong. Con người*)

S thấp: lo cho mình nhiều, quên mất người khác
 Thấp quá: ích kỉ,

Tập trung mục tiêu dài hạn

Mục đích: Đề cao sự hợp tác.
Không thể làm điều gì một mình.

Tư duy đơn giản lại. Bằng lòng trước khi ham muốn



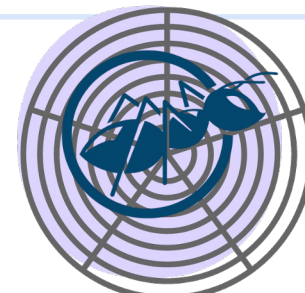
Sự chính xác

Tính lịch sử

HÀNH VI THẬN
TRỌNG
Con kiến

Have: Nhìn ra kết quả sớm nên thiếu tính xu hướng

- Kết luận sớm
- Hiểu được nội dung bản chất nhanh



Cường độ

7
6
5
4
3
2
1

		Áp lực			
		D	I	S	G
	0	0			0
	1			0	
	2		1		1
	3		2		
	4		3	1	
	5		4	2	
	6		5	3	
	7		6	4	
	8		7	5	
	9		8	6	
	10		9	7	
	11		10	8	
	13		12	9	
	24	24	24	24	24

G cao (Mục tiêu, công việc, chiến đấu bên trong. Logic các điểm)

G cao: Quá tập trung vào mục tiêu ngắn hạn, cụ thể.
□ Đưa mục tiêu chung chung vào

Cầu toàn: Thiết lập mục tiêu dài hạn ra
Làm việc nhóm, không làm việc một mình

Mục đích: Cuộc sống là chuỗi xác suất.
(Hoàn thành hơn hoàn hảo)

Cường độ

7
6
5
4
3
2
1

Áp lực

D	I	S	G
0	0		0
1		0	1
2	1		2
3		1	3
4	3		4
5	4	2	5
6	5	3	6
7		4	7
8	6	5	8
9		6	9
10	7	6	10
11	8	7	11
13	10	9	13
24	24	24	24

G thấp (Mục tiêu, công việc, chiến đấu bên trong. Logic các điểm)

G thấp: Đơn giản hóa, ầu, nhanh, không tính toán kĩ lưỡng

Chậm lại, uốn lượn 7 lần trước khi nói
 Tính toán, nghĩ ngược, nghĩ xuôi

Giải pháp: Ứng dụng 6 chiếc mũ tư duy

Hãy nhìn bằng tư duy của bạn!



Trung lập, khách quan, bản chất



Trực giác, cảm tính, cảm nhận, cảm thấy



Tích cực, lạc quan, cơ hội, hy vọng



Tiêu cực, khó khăn, thách thức, rủi ro



Phá cách, sáng tạo, con đường mới, cách làm mới



Tính hệ thống, tính chiến lược, tính toàn cảnh, tính mục tiêu

Ứng dụng thể nào cho dễ dàng?

Đặt câu hỏi

1. Bản chất là gì?
2. Cảm thấy thế nào?
3. Cơ hội là gì?
4. Thách thức là gì?
5. Có cách nào khác không?
6. Có những mục đích nào



Vượt qua vùng an toàn bằng: See – Be – Do - Have



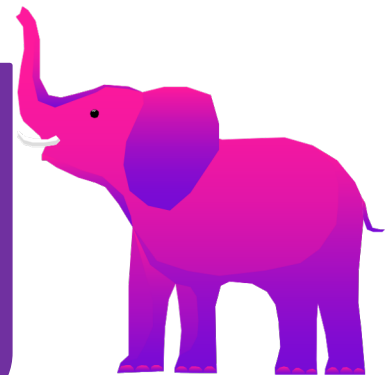
Dục tốc bất đạt

Nhận trách nhiệm
Thiết kế mục tiêu rõ ràng



Tư duy đơn giản lại.
Bằng lòng trước khi
ham muốn

Thiết kế mục tiêu rõ ràng
Đứt khoát, có thời hạn



GIẢI PHÁP CHUNG

Hỏi về 6 người thầy

Làm rõ mục tiêu Ngắn – Trung – Hạn
- 99% không đạt mục tiêu

6 chiếc mũ tư duy
- Bản chất là 6 góc nhìn khác nhau

Xét các xu hướng, xem nghề hiện tại

- Hậu cần
- Tiền đạo
- Không rõ ràng





6 cách dạy của cuộc đời

Gia đình

1

Bạn bè

2

Sách tài liệu, internet..

3

Thần tượng

4

Thiên nhiên

5

Chính mình

6

Cách dạy thông qua Văn hóa, giáo dục

Cách dạy thông qua chia sẻ, thảo luận

Cách dạy thông qua Keywords

Cách dạy thông qua làm gương

Cách dạy thông qua các dấu hiệu

Cách dạy thông qua chính mình (Niềm tin / Định kiến)



6 nơi để học

(Lấy mình làm trung tâm)

1

Gia đình

Học bằng cách làm rõ yêu/ghét điểm nào

2

Bạn bè

Học bằng cách hỏi và thảo luận

3

Sách tài liệu, internet..

Học bằng cách tìm Keyword

4

Thần tượng

Học bằng cách bắt chước

5

Thiên nhiên

Học bằng cách quan sát và tưởng tượng

6

Chính mình

Học bằng cách mở rộng niềm tin.

6 nơi để học

(Lấy mình làm trung tâm)

1

Gia đình

SG cao: Người thầy gia đình ảnh hưởng.

Nhìn chiều sâu, sâu quá





Bạn Bè

6 nơi để học (Lấy mình làm trung tâm)

I Cao: Ngồi lê đôi mách, nói chuyện bông đùa.

- ☐ Nhìn bề nổi, nổi quá
- ☐ Nói chuyện nghiêm túc với họ hơn

Tập trung bang giao, ngoại giao

- ☐ *Hãy biết lo việc của mình nhiều hơn*

Lắng nghe nhiều hơn, đừng dùng logic mình quá nhiều



6 nơi để học (Lấy mình làm trung tâm)

3

Sách

I cao: Đọc sách có tính chiều sâu
I thấp: Đọc truyện cười

S cao: Trưởng thành thông qua sách vở
S thấp: Đọc sách tâm lí học, con người.
 Tổ chức, hỗ trợ, quản lí thấp



6 nơi để học (Lấy mình làm trung tâm)

4

Thần tượng

(Ảnh hưởng đến ước mơ)

Ai là người ảnh hưởng đến bạn ?
Tại sao lại thần tượng người này ?

D cao: Người thần tượng rất cụ thể
I cao: Thần tượng ít, hoặc một điểm, khía cạnh
S cao: Không thần tượng ai, không quan tâm lắm
G cao: Hay phán xét, đánh giá



5

Nghề nghiệp

6 nơi để học (Lấy mình làm trung tâm)

Hỏi bộ phận nào ?

- Tiền đạo ?
- Hậu cần ?

Tiền đạo: Chậm lại, hệ thống

Hậu cần: Tương tác nhiều hơn, tham gia nhiều hội nhóm

- Cần thay đổi môi trường*



6 nơi để học

(Lấy mình làm trung tâm)

6

Chính mình
(Niềm tin/ Định kiến)

G cao: Nghĩ nhiều
- Bảo thủ cao / Kiên định lớn.

D cao: Cởi mở, tương tác hơn
- Bảo thủ cao / Kiên định lớn (dễ dịch chuyển hơn)

Phân định ở việc:

- Có học cái mới không ?
- Có lắng nghe không ?



6 người thầy

Bộ câu hỏi

1. Bố mẹ bạn làm gì, anh em làm gì ?
- Anh em có hay cãi nhau không ?

2. Hay đọc sách gì ?

3. Công việc hiện tại & trước đây
(*lịch sử công việc*)

4. Ước mơ là gì ?
- Mục tiêu 1 năm
- Mục tiêu 3-5 năm

5. Thần tượng của bạn là ai ?

6. Bạn bè thân nhất ?





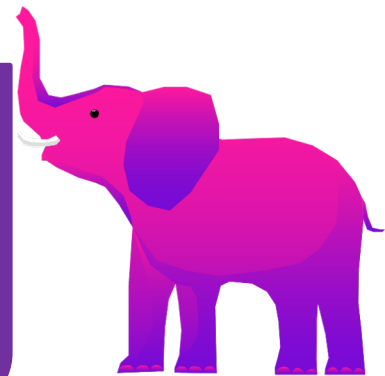
Thử thách, thiên hướng
kiên định

Không gian lớn: Môi
trường



Cầu toàn, thiên
hướng bảo thủ.
Sợ phán xét

Không gian nhỏ: Nhóm
nhỏ, học thông qua sách
vờ.



THỰC HÀNH VÀ LAN TỎA



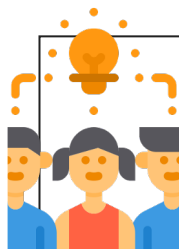
Mỗi cá nhân tìm kiếm và đọc tối thiểu **3 bộ** hồ sơ hành vi.



Bài test có sẵn trên trang web
<https://testdisg.tom.edu.vn/>



Gửi riêng hoặc gửi cho người bạn giới thiệu bạn tham gia lớp học.



Kết nối thêm 3 người bạn hoặc nhiều hơn vào chương trình ngày mai

